

SỞ Y TẾ TỈNH LÂM ĐỒNG
BỆNH VIỆN ĐA KHOA
BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2675 /YCBG-BVBT
V/v cung cấp báo giá để phục vụ
công tác đấu thầu gói thầu: Mua
săm hóa chất, sinh phẩm theo
máy (07 mặt hàng).

Lâm Đồng, ngày 22 tháng 10 năm 2026

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Chủ đầu tư: Bệnh viện Đa khoa Bình Thuận có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Mua hóa chất phục vụ công tác xét nghiệm cho máy Sysmex XR-1000 với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa Bình Thuận.
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
 - Họ tên: Huỳnh Lê Khánh Trang
 - Chức vụ: Nhân viên
 - Số điện thoại: 0834340256
 - Địa chỉ: Đường Tôn Thất Bách, phường Bình Thuận, tỉnh Lâm Đồng
- Hình thức tiếp nhận báo giá:
 - Nhận tại địa chỉ: Bộ phận văn thư Bệnh viện đa khoa Bình Thuận. Đường Tôn Thất Bách, phường Bình Thuận, tỉnh Lâm Đồng
 - Nhận qua Email: vtytbvbt@gmail.com
 - Nhận báo giá trên hệ thống: <https://muasamcong.mpi.gov.vn/web/guest>
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày thông báo đến trước 17 giờ 00 ngày **01** tháng **11** năm 2026.
- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu **90** ngày kể từ ngày **01** tháng **11** năm 2026.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

II. Nội dung yêu cầu báo giá: Đính kèm danh mục chi tiết hàng hóa phụ lục 1 và báo giá theo phụ lục 2.

III. Các yêu cầu khác:

- Nhà cung cấp dịch vụ báo giá theo mẫu tại Phụ lục đính kèm và gửi hồ sơ kèm theo báo giá.

** Lưu ý: Báo giá phải gửi kèm Bảng so sánh đáp ứng tính năng, thông số kỹ thuật và quý công ty chịu trách nhiệm về tính chính xác của bảng so sánh.*

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website Bệnh viện;
- Phòng TCKT (đăng web Mua sắm công);
- Lưu: VT, TCKT, CNTT, VTTBYT_(Tr).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC


Trần Hồng Vũ

**DANH MỤC GÓI THỬ MUA SẴM HÓA CHẤT, SINH PHẨM THEO MÁY
(07 MẶT HÀNG)**

(Đính kèm công văn số 2675 /YCBG-BVBT, ngày 22 tháng 10 năm 2026)

STT	Danh mục hàng hóa	Quy cách - Tiêu chuẩn và yêu cầu kỹ thuật của hàng hóa/tương đương	Đơn vị tính	Số lượng
1	Chất ly giải tế bào	Hóa chất dùng ly giải tế bào, giải phóng hemoglobin thành hemochromagen ổn định, được đo theo bước sóng hấp thụ dùng cho công nghệ vCS (Volume - Conductivity- Scatter) xác định tế bào kết hợp 02 kỹ thuật: kích thước và trở kháng	Hộp	120
2	Dung dịch ly giải dùng đếm các bạch cầu trung tính, lympho, mono và ưa axit	Công dụng: Dung dịch ly giải cho máy xét nghiệm huyết học tự động. - Thành phần: Organic quaternary ammonium salts 0.07%; Nonionic surfactant 0.20% Xuất xứ: Singapore	hộp	26
3	Hóa chất dùng để đo hemoglobin dùng cho máy phân tích huyết học	Sử dụng để đo nồng độ hemoglobin trong máu. Không có chứa thành phần độc tố tìm ẩn: Azide và Cyanide. Đo được các dẫn xuất (các tế bào biến thể): deoxyhemoglobin, oxyhemoglobin, carboxyhemoglobin và methemoglobin. Khi phân tích mẫu bệnh nhân để đánh giá độ lặp lại sau 10 lần liên tục ở chế độ máu toàn phần, độ tái lập của Hgb phải đạt CV cho phép là thấp hơn hoặc bằng 1.5 Thành phần gồm: Sodium lauryl sulfate 1.7g/L Nhiệt độ lưu trữ: 1-30 độ C Sau khi mở nắp ổn định: 60 ngày	mL	72.000
4	Hóa chất nhuộm dùng đếm các bạch cầu trung tính, lympho, mono và ưa axit	Sử dụng để đánh dấu các bạch cầu trong các mẫu máu đã được pha loãng và ly giải nhằm phân loại các thành phần bạch cầu bằng máy xét nghiệm huyết học tự động. Thành phần gồm: +Polymethine	mL	2.856

		0.002 % +Methanol 3.0 % +Ethylene glycol 96.9 % Nhiệt độ lưu trữ: 2-35 độ C Sau khi mở nắp ổn định: 90 ngày		
5	Bộ chất thử phát hiện Echinococcus granulosus IgG	* Phát hiện Echinococcus IgG * Phương pháp: Xét nghiệm sắc ký miễn dịch liên kết Enzyme (ELISA) * Thành phần có: Chất chứng âm, chất chứng dương, chất chuẩn hoặc Cut-off * Loại mẫu: huyết thanh hoặc huyết tương * Độ nhạy 95% trở lên, Độ đặc hiệu 95% trở lên. * Tổng thời gian ủ trong vòng 90–120 phút	Test	2.208
6	Bộ chất thử phát hiện Measles virus IgM	* Phát hiện Measles virus IgM * Phương pháp: Xét nghiệm sắc ký miễn dịch liên kết Enzyme (ELISA) * Thành phần có: Chất chứng âm, chất chứng dương, chất chuẩn hoặc Cut-off * Loại mẫu: huyết thanh hoặc huyết tương * Độ nhạy 90% trở lên, Độ đặc hiệu 90% trở lên. * Thời gian ủ từ 90–120 phút	Test	576
7	Bộ chất thử phát hiện Entamoeba histolytica IgG	* Phát hiện Entamoeba histolytica IgG * Phương pháp: Xét nghiệm sắc ký miễn dịch liên kết Enzyme (ELISA) * Thành phần có: Chất chứng âm, chất chứng dương * Loại mẫu: huyết thanh hoặc huyết tương * Độ nhạy 95% trở lên, Độ đặc hiệu 95% trở lên. * Tổng thời gian ủ từ 90–120 phút	Test	2880